

QUAN HỆ VIỆT NAM - CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC QUA 45 NĂM PHÁT TRIỂN

*Nguyễn Thị Thìn**

Tóm tắt

Năm 2020, Việt Nam và Cộng hòa Liên bang (CHLB) Đức kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Qua 45 năm, quan hệ giữa hai nước chứng kiến nhiều bước phát triển trên tất cả các lĩnh vực. Dù có trở lực khiến quan hệ song phương gặp khó khăn, song nhìn chung đặc điểm nổi bật trong mối quan hệ này khá tích cực. Bài viết này cố gắng điểm lại những nét chính trong quan hệ Việt Nam - CHLB Đức, chỉ rõ những cơ hội và thách thức trong quan hệ giữa hai bên, đồng thời đưa ra một số kiến nghị nhằm tiếp tục tăng cường mối quan hệ song phương này trong thời gian tới.

Từ khóa: Quan hệ Việt Nam - CHLB Đức, chính sách đối ngoại, Việt Nam, CHLB Đức, EVFTA

Giới thiệu

Sau khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 23/09/1975, quan hệ song phương giữa Việt Nam và CHLB Đức đã chứng kiến nhiều bước phát triển mạnh mẽ và sâu rộng. Tháng 10/2011, nhân chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Đức Angela Merkel, hai bên đã ra Tuyên bố Hà Nội thiết lập “Quan hệ đối tác chiến lược vì tương lai”, xác định những mục tiêu và giải pháp cụ thể để đưa quan hệ giữa Việt Nam và CHLB Đức ngày càng phát triển thực chất.

Dù quan hệ này bất ngờ gặp sự cố và chững lại vào tháng 7/2017, nhưng cả Việt Nam và CHLB Đức đã nỗ lực vượt qua những thách thức

* ThS, Ban Đào tạo, Học viện Ngoại giao

để đưa quan hệ song phương tiếp tục quay trở lại quỹ đạo. Điều đó phản ánh nhu cầu và nguyện vọng của cả hai nước trong việc thúc đẩy mối quan hệ toàn diện giữa hai bên.

Quan hệ ngoại giao - chính trị

Nhìn lại chặng đường phát triển quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và CHLB Đức trong gần 45 năm qua, tình hữu nghị và sự hợp tác giữa hai nước đã không ngừng được củng cố và gia tăng nội hàm phát triển với nhiều điểm sáng nổi bật.

Thứ nhất, khuôn khổ quan hệ ngày càng vững chắc. Kể từ khi được thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1975, hai bên thường xuyên trao đổi đoàn và tiếp xúc cấp cao nhằm tạo động lực, đưa quan hệ hợp tác giữa hai nước đi vào chiều sâu ổn định, bền vững và tăng cường đan xen lợi ích dài hạn. Chỉ tính từ năm 1990 đến nay, đã có năm lần Thủ tướng Việt Nam sang thăm CHLB Đức và bốn lần Thủ tướng CHLB Đức thăm Việt Nam.¹ Quan hệ giữa hai nước đã bước sang trang mới, được nâng cấp lên thành đối tác chiến lược khi Thủ tướng Đức Angela Merkel và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký Tuyên bố chung Hà Nội “Việt Nam và CHLB Đức - đối tác chiến lược vì tương lai” nhân dịp Thủ tướng CHLB Đức thăm Việt Nam năm 2011 với mong muốn tiếp tục mở rộng và làm sâu sắc mối quan hệ hợp tác hai bên trong các lĩnh vực kinh tế - thương mại, chính trị, ngoại giao, chính sách phát triển, môi trường, giáo dục và khoa học công nghệ.

Thứ hai, vị trí của CHLB Đức và Việt Nam ngày càng tăng lên trong chính sách đối ngoại của mỗi nước. Hiện nay, CHLB Đức là đối tác tin cậy, quan trọng hàng đầu của Việt Nam tại châu Âu cũng như

¹ Thủ tướng Võ Văn Kiệt (1993), Thủ tướng Phan Văn Khải (2001), Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (2008, 2014), Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (2017). Thủ tướng Helmut Kohl (1995), Thủ tướng Gerhard Schroder (2003, 2004), Thủ tướng Angela Merkel (2011).

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

trong Liên minh châu Âu (EU). Trong số năm đối tác chiến lược của Việt Nam ở châu Âu,² Đức là nước thứ ba Việt Nam thiết lập quan hệ đối tác chiến lược, chỉ sau Tây Ban Nha và Anh. Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh trong chuyến thăm song phương tới CHLB Đức vào ngày 20-21/02/2019 chia sẻ Việt Nam luôn luôn “coi trọng quan hệ đối tác chiến lược với Đức, coi Đức là đối tác hàng đầu, đối tác ưu tiên tại khu vực”.³ Ngược lại, Việt Nam có vị trí ngày càng quan trọng trong chính sách đối ngoại của Đức tại khu vực châu Á và ASEAN, giúp Đức đa dạng hóa quan hệ với khu vực và thúc đẩy quan hệ EU với ASEAN. Việt Nam là một trong bốn nước ở châu Á trong tổng số 8 quan hệ đối tác chiến lược mà Đức ký kết.⁴ Ngoại trưởng Heiko Maas trong trao đổi với Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh cũng nhấn mạnh Việt Nam là một đối tác quan trọng của Đức ở ASEAN và khu vực châu Á - Thái Bình Dương.⁵

Việt Nam và CHLB Đức đã trở thành những đối tác quan trọng, là cầu nối cho nhau tại mỗi khu vực. Mỗi quan hệ đối tác chiến lược giữa Việt Nam và CHLB Đức được bắt nguồn từ sự đồng cảm lẫn nhau từ quá khứ. Cả hai nước chia sẻ những điểm tương đồng trong lịch sử, trải qua sự chia cắt kèm theo đó là nguyện vọng thống nhất đất nước.⁶ Ngoài ra, những trải nghiệm do phải đứng ở tuyến đầu của cuộc Chiến tranh Lạnh đã tạo ra sự tin tưởng lẫn nhau giữa hai bên. Bên cạnh đó, sự trân trọng những nỗ lực không ngừng của Việt Nam nhằm vượt qua khó khăn của

² Vương quốc Tây Ban Nha, Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Đức, I-ta-li-a và Pháp.

³ Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, “Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh thăm CHLB Đức,” *Trang thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức*, truy cập ngày 23/02/2020, <http://www.vietnambotschaft.org/3896/>.

⁴ Gồm có Việt Nam, Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a, Ấn Độ, Ô-xtrây-li-a, Nam Phi, Bra-xin và UAE.

⁵ Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, “Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh thăm CHLB Đức,” *Trang thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức*, truy cập ngày 23/02/2020, <http://www.vietnambotschaft.org/3896/>.

⁶ Claire Sutherland, *Soldered states: nation-building in Germany and Vietnam* (Manchester: Nhà xuất bản Đại học Manchester University, 2010).

những năm tháng chiến tranh cũng như trong giai đoạn đầu thống nhất đất nước và tiến trình đổi mới ở Việt Nam và tinh thần quật cường của CHLB Đức nhằm tạo ra sự phát triển kinh tế thần kỳ ở CHLB Đức là những nhân tố tích cực tạo thêm động lực cho quan hệ hai nước phát triển.⁷

Thứ ba, trong bối cảnh vai trò toàn cầu và vị thế chính trị, an ninh của CHLB Đức gia tăng,⁸ quan hệ hợp tác giữa hai nước ngày càng đi vào chiều sâu và thực chất. Hợp tác an ninh - quốc phòng là một điểm sáng trong quan hệ hai nước. Nhân chuyến thăm của Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam Nguyễn Chí Vịnh tới CHLB Đức ngày 10-15/06/2019, hai bên đã bàn thảo nhiều nội dung nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ trong lĩnh vực quốc phòng, trong đó bao gồm việc CHLB Đức lần đầu tiên cử tùy viên quốc phòng thường trú lại Việt Nam và khả năng ký kết Bản ghi nhớ hợp tác quốc phòng. CHLB Đức cũng đã hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng lực và đào tạo quốc phòng, tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình quốc tế. Hai nước cũng đã phối hợp chặt chẽ trong các diễn đàn, tổ chức quốc tế như G20 và Liên Hợp Quốc để thúc đẩy các vấn đề quan tâm chung, duy trì cam kết với chủ nghĩa đa phương và thương mại tự do, thúc đẩy trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, bảo vệ môi trường và khí hậu, tự do hàng hải, hàng không.⁹ Hợp tác giữa hai nước trong những lĩnh vực này càng có ý nghĩa, nhất là khi hai nước cùng đảm nhiệm vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc trong năm 2020, và Việt Nam là Chủ tịch ASEAN và CHLB Đức là Chủ tịch EU trong năm 2020. Việc CHLB Đức, Chủ tịch G20 lần đầu

⁷ Claire Sutherland, *Soldered states: nation-building in Germany and Vietnam* (Manchester: Nhà xuất bản Đại học Manchester University, 2010).

⁸ Frank-Walter Steinmeier, "Germany's New Global Role," *Foreign Affairs*, July/August 2016, truy cập ngày 09/03/2020, <https://www.foreignaffairs.com/articles/europe/2016-06-13/germany-s-new-global-role>.

⁹ Văn phòng Đối ngoại Liên bang, "Đức và Việt Nam: Mỗi quan hệ song phương," *Auswärtiges Amt*, ngày 17/02/2020, <https://www.auswaertiges-amt.de/en/aussenpolitik/laenderinformationen-/vietnam-node/vietnam/231760>, truy cập ngày 24/02/2020.

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

tiên mời chủ nhà “Năm APEC” - Việt Nam dự các cuộc họp của Nhóm G20 cho thấy CHLB Đức coi trọng và đánh giá cao vai trò, vị thế và uy tín ngày càng cao của Việt Nam cũng như thể hiện mối quan hệ tốt đẹp Việt Nam - CHLB Đức và sự tin cậy của CHLB Đức đối với Việt Nam.¹⁰ Với sự ủng hộ của CHLB Đức, Việt Nam và EU cũng vừa ký kết Hiệp định về thiết lập khuôn khổ tham gia của Việt Nam vào các hoạt động quản lý khủng hoảng của EU (EPA).

Quan hệ kinh tế, thương mại và đầu tư

Từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1975 đến nay, hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và CHLB Đức luôn được quan tâm và thúc đẩy. Nhiều hiệp định, cam kết song phương được ký kết, tạo hành lang pháp lý cho hợp tác kinh tế được triển khai thuận lợi như Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư (năm 1993), Hiệp định hợp tác hàng không (năm 1994), Hiệp định hợp tác hàng hải (1995), Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (1996)...

Về thương mại, CHLB Đức là đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam trong Liên minh châu Âu, chiếm gần 20% kim ngạch xuất khẩu Việt Nam vào thị trường này.¹¹ Các số liệu thống kê định kỳ của Tổng cục Hải quan cho thấy kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và CHLB Đức có bước tăng trưởng hết sức ấn tượng và CHLB Đức là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam trong số các thành viên của Liên minh châu Âu. Năm 2019, kim ngạch thương mại hai chiều đạt hơn

¹⁰ Đại sứ Đoàn Xuân Hưng, “Việt Nam được mời tham dự Hội nghị thượng đỉnh G20 tại Đức,” *Dân trí*, ngày 16/02/2017, <https://dantri.com.vn/chinh-tri/viet-nam-duoc-moi-tham-du-hoi-nghi-thuong-dinh-g20-tai-duc-20170216070837273.htm>, truy cập ngày 23/2/2020.

¹¹ Lê Hải Triều và Phạm Thế Phương, “Báo cáo hồ sơ thị trường Đức,” Mutrap, tháng 10/2015, truy cập ngày 24/03/2020, <http://www.trungtamwto.vn/upload/files/fta/196-chua-ky-ket/199-viet-nam---eu-evfta/247-an-pham---tai-lieu/Bao%20cao%20ho%20so%20thi%20truong%20Duc.pdf>

10,25 tỷ USD, so với 56,39 tỷ USD kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam - EU.¹² Một số sản phẩm chủ lực của Việt Nam xuất khẩu sang Đức như hàng dệt may, da giày, thủy sản, cà phê, linh kiện điện thoại... được người dân Đức tin dùng và khẳng định được chỗ đứng trên thị trường CHLB Đức.

Ở chiều ngược lại, Việt Nam là đối tác thương mại xếp hạng thứ 40/144 nước xuất khẩu hàng hóa vào Đức và 78/144 nước nhập khẩu hàng hóa từ Đức.¹³ Sản phẩm của CHLB Đức nhập khẩu vào Việt Nam chủ yếu là những mặt hàng có hàm lượng công nghệ cao như máy móc, thiết bị phụ tùng, dược phẩm, phương tiện vận tải, hóa chất... góp phần phục vụ hiệu quả cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam.

Về đầu tư, hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và Đức tăng trưởng mạnh. Đến tháng 01/2020, Đức có 355 dự án FDI có tổng số vốn đăng ký hơn 2059, 362 triệu USD, đứng thứ 18/135 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam,¹⁴ chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực chế biến, chế tạo, dịch vụ kỹ thuật, thông tin truyền thông, ngân hàng, bảo hiểm... Các dự án được phân bố khắp 26 tỉnh, thành trên cả nước, nhưng chủ yếu vẫn tập trung vào một số thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bình Dương, Đồng Nai. Một số dự án tiêu biểu như “Ngôi nhà Đức” tại thành phố Hồ Chí Minh, dự án “Tuyến tàu điện ngầm số 2” tại thành phố Hồ Chí

¹² Thái Bình, “Xuất nhập khẩu giữa Việt Nam với thành viên EVFTA nhìn từ số liệu hải quan,” *Hải quan online*, ngày 13/02/2020, truy cập ngày 15/02/2020, <https://haiquanonline.com.vn/xuat-nhap-khau-giua-viet-nam-voi-thanh-vien-evfta-nhin-tu-so-lieu-hai-quan-120143.html>

¹³ Lê Hải Triều và Phạm Thế Phương, “Báo cáo hồ sơ thị trường Đức,” tháng 10/2015, truy cập ngày 24/03/2020, <http://www.trungtamwto.vn/upload/files/fta/196-chua-ky-ket/199-viet-nam---eu-evfta/247-an-pham---tai-lieu/Bao%20cao%20ho%20so%20thi%20truong%20Duc.pdf>,

¹⁴ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, “Báo cáo tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài tháng 1 năm 2020,” *Trang thông tin chính thức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam*, ngày 25/01/2020, cập ngày 16/03/2020, <http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=45362&idcm=208>, truy

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

Minh, Đại học Việt - Đức tại Bình Dương. Hiện có hơn 300 doanh nghiệp lớn của Đức đang đầu tư kinh doanh hiệu quả tại Việt Nam.

Ở chiều ngược lại, đến nay Việt Nam có 11 dự án FDI sang Đức với tổng số vốn đăng ký là 30,95 triệu USD, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực như tài chính ngân hàng, dịch vụ sửa chữa, xây dựng, bất động sản ...

Về hợp tác phát triển, Đức là đối tác cung cấp vốn viện trợ phát triển hàng đầu của Việt Nam trong Liên minh châu Âu. Từ những năm 90, Đức đã hỗ trợ Việt Nam với nhiều dự án phát triển, trong đó tập trung vào các lĩnh vực như phát triển kinh tế bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, môi trường, đào tạo nghề, y tế... Dưới sự ủy quyền của Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển (BMZ), Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW) thực hiện các dự án về hợp tác tài chính và Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ) thực hiện các dự án kỹ thuật. Đến năm 2019, Đức cung cấp khoảng 2 tỷ USD cho các dự án ODA tại Việt Nam, góp phần tích cực vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo, hướng đến phát triển bền vững, bảo vệ môi trường của Việt Nam.¹⁵ Một số dự án tiếp nhận nguồn vốn ODA của CHLB Đức đang được triển khai ở Việt Nam, tiêu biểu là “Tuyến tàu điện ngầm số 2” tại thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm đào tạo nghề chất lượng cao tại Trường cao đẳng nghề Lilama 2...

Nhìn tổng quan, dù kết quả hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, thương mại và đầu tư giữa hai nước chưa đạt như kỳ vọng nhưng quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và CHLB Đức vẫn liên tục tăng trưởng và đạt được nhiều kết quả ấn tượng. Trong tương lai, với chủ trương đưa quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - CHLB Đức vào chiều sâu, Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) được phê chuẩn và đi vào thực thi, dự định hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và CHLB Đức là rất lớn. Điều cần

¹⁵ Thủy Quyên, “Việt Nam đánh giá cao sự hợp tác của ngân hàng KfW,” *Trang thông tin chính thức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam*, ngày 17/03/2019, truy cập ngày 25/03/2020, <http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=42607>.

thiết là Việt Nam phải nỗ lực hơn nữa trong công cuộc tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh để có thể tận dụng và khai thác hiệu quả tiềm năng hợp tác.

Quan hệ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhân lực

Hợp tác trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo cũng đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, đặc biệt là khi CHLB Đức coi Việt Nam là đối tác quan trọng trong việc phổ biến và quốc tế hóa nền giáo dục đại học của mình.¹⁶ Được xem là ngọn hải đăng và biểu tượng trong quan hệ giữa hai nước, trường Đại học Việt - Đức (VGU) được thành lập ngày 01/09/2008 theo Quyết định số 1196/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Vận hành theo mô hình của một trường đại học Đức về mặt học thuật và hành chính, VGU nhận được nhiều sự hỗ trợ tích cực từ Hiệp hội các trường đại học kỹ thuật hàng đầu của CHLB Đức (TU9), chính quyền bang Hessen và bang Baden-Wuerttemberg, Cơ quan trao đổi hàn lâm Đức (DAAD)... Trong những năm qua, VGU đã và đang tích cực mở rộng các lĩnh vực đào tạo ở bậc đại học và thạc sỹ, bao gồm nhiều lĩnh vực luôn là thế mạnh giáo dục của CHLB Đức như: Kỹ thuật điện và Công nghệ thông tin, Kỹ thuật cơ khí, Hệ thống thông tin doanh nghiệp, Quản trị và phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ... thu hút ngày càng nhiều sinh viên Việt Nam và quốc tế có chất lượng tham gia học tập và nghiên cứu. Tính đến thời điểm hiện nay, VGU đã chứng tỏ là một cơ sở giáo dục uy tín, với sự tham gia học tập của hơn 1200 sinh viên đến từ 14 quốc gia. Ngoài ra, VGU tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, một trong những nội dung Việt Nam cần đẩy mạnh trong thời gian tới. Theo thông tin chính thức trên trang thông tin điện tử của trường, VGU đã công bố hơn 130 bài nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành và 181 bài báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo trong và ngoài

¹⁶ Đặng Hoàng Linh, “Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Đức hướng tới tương lai,” *Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế* 118, số 3 (09/2019).

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

nước.¹⁷ Bên cạnh đó, VGU đã liên tục tổ chức nhiều hội nghị và hội thảo chuyên ngành trong nước và quốc tế thu hút sự tham gia của các nhà nghiên cứu CHLB Đức, Anh, Pháp cũng như các nhà nghiên cứu trong khu vực Đông Nam Á như Hội nghị quốc tế An Toàn Giao Thông khu vực (năm 2017), Hội thảo khoa học quốc tế về Đô thị hóa châu Á lần thứ 15 (năm 2019)... góp phần khẳng định uy tín của VGU trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Hai bên còn tích cực triển khai hợp tác trong lĩnh vực đào tạo và đưa công dân Việt Nam đi học tập và làm việc tại CHLB Đức trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. Sau khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam (MOLISA) và Tổ chức Hợp tác quốc tế (GIZ) và Cơ quan Lao động Liên bang Đức (BA) ký kết “Chương trình di cư có lợi cho ba bên” vào ngày 08/03/2012, Cục Quản lý Lao động ngoài nước (DOLAB) và Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ) là những đơn vị đầu mối có trách nhiệm lựa chọn và bồi dưỡng nhằm đưa điều dưỡng viên Việt Nam đáp ứng các yêu cầu đi học tập và làm việc trong lĩnh vực chăm sóc người già tại CHLB Đức. Sau hai khóa đầu tiên được tiến hành vào năm 2013 và 2014, khoảng 200 điều dưỡng viên đáp ứng đủ các yêu cầu tuyển dụng, được chuyển tiếp sang đào tạo và làm việc tại CHLB Đức.¹⁸ Hiện nay, các điều dưỡng viên Việt Nam này có công ăn việc làm và thu nhập ổn định tại các trại điều dưỡng chăm sóc người già ở CHLB Đức.

¹⁷ Đại học Việt Đức, “Đại học Việt Đức đẩy mạnh công tác nghiên cứu,” *Trang thông tin chính thức của trường Đại học Việt Đức*, ngày 2/3/2020, truy cập ngày 25/03/2020, https://vgu.edu.vn/vi/new-model-university?title=Truong-Dai-hoc-Viet-Duc-day-manh-cong-tac-Nghien-cuu&id-bai-viet=4264020&pid=CmsHienThiBaiViet_WAR_cmsportlet_INSTANCE_Ui9vxs95kvTY&reCall=1.

¹⁸ Hoàng Mạnh, “Việt Nam sẽ đưa 250 điều dưỡng viên sang CHLB Đức giai đoạn 2016-2017,” *Dân trí*, ngày 6/5/2016, truy cập ngày 25/03/2020, <https://dantri.com.vn/viec-lam/vn-se-dua-250-dieu-duong-vien-sang-chlb-duc-giai-doan-2016-2017-20160506184208736.htm>.

Sau giai đoạn này, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam và Bộ Kinh tế và Năng lượng Liên bang của CHLB Đức đã trao đổi và ký kết Ý định thư, xác định rõ những nguyên tắc cơ bản nhằm đảm bảo sự công bằng và minh bạch trong việc chọn lựa và đào tạo học viên Việt Nam đủ tiêu chuẩn trong lĩnh vực chăm sóc người già tại CHLB Đức. Trong khuôn khổ của Ý định thư này, các cơ quan quản lý Nhà nước của Việt Nam (Cục Quản lý Lao động ngoài nước - DOLAB) và CHLB Đức (Tổ chức Hợp tác quốc tế - GIZ) sẽ cùng phối hợp chặt chẽ đảm bảo việc tuyển chọn học viên có chất lượng. Cho đến nay, hơn 500 học viên đáp ứng đủ các điều kiện về trình độ chuyên môn cũng như tiếng Đức đã được lựa chọn để sang CHLB Đức làm việc theo chương trình này.

Ngoài ra, việc tuyển chọn điều dưỡng viên chăm sóc người bệnh và điều dưỡng viên đa khoa bước đầu được triển khai. Ngày 04/05/2016, Cục Quản lý Lao động ngoài nước (COLAB) và Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ) đã ký Thỏa thuận triển khai dự án thí điểm tuyển chọn và đào tạo điều dưỡng viên Việt Nam trong năm 2016 và 2017 để chăm sóc người bệnh tại CHLB Đức. Theo khuôn khổ của dự án này, các điều dưỡng viên Việt Nam được hưởng các chế độ về tài chính và học phí như đối với các chương trình hợp tác khác đã thực hiện ở Việt Nam. Kết quả sau hai năm triển khai, các cơ quan chức năng của hai bên đã lựa chọn và đưa hơn 200 điều dưỡng viên Việt Nam đi học tập và làm việc tại các bệnh viện của CHLB Đức.¹⁹

Hiện nay, lực lượng lao động của CHLB Đức đang trong xu hướng giảm do dân số già hóa và tỷ lệ sinh thấp. Do vậy, CHLB Đức đã thông qua dự luật nhập cư mới, nới lỏng các quy định về nhập cư nhằm thu hút lao động có kỹ năng và được đào tạo, kể cả người không phải là công

¹⁹ Anh Thư, “Tuyển chọn điều dưỡng viên đi làm việc tại các bệnh viện của CHLB Đức,” *Lao động online*, ngày 17/04/2017, truy cập ngày 25/03/2020, <https://laodong.vn/archived/tuyen-chon-dieu-duong-vien-di-lam-viec-tai-cac-benh-vien-cua-chlb-duc-718915.ldo>.

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

dân của Liên minh châu Âu. Đây là cơ hội tốt để Việt Nam và CHLB Đức nghiên cứu, đàm phán và ký kết các văn bản hợp tác làm cơ sở để có thể tuyển chọn nguồn lao động được đào tạo chuyên nghiệp về mặt kỹ năng và tiếng Đức đi làm việc lâu dài và hợp pháp tại CHLB Đức.

Các cơ hội và thách thức trong quan hệ Việt Nam - CHLB Đức

Cơ hội

Hiện nay, Việt Nam và CHLB Đức chia sẻ nhiều lợi ích chiến lược và kinh tế, do đó có quyết tâm chính trị thúc đẩy quan hệ song phương lên tầm cao mới. Việt Nam và đa số các lực lượng chính trị ở CHLB Đức đều nhận thức rõ tầm quan trọng của mối quan hệ này đối với từng nước và khu vực. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc thúc đẩy quan hệ song phương dựa trên lợi ích của mỗi bên. Bên cạnh lợi ích về kinh tế, thương mại, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, còn là những lợi ích mang tính chất chiến lược ở cấp khu vực và toàn cầu như duy trì hòa bình, an ninh, ổn định và hợp tác phát triển ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương trên cơ sở luật pháp quốc tế, đối phó với biến đổi khí hậu, các thách thức an ninh phi truyền thống, thảm họa thiên nhiên, đảm bảo an ninh năng lượng.

Về phần mình, trong bối cảnh quan tâm hơn đến khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Đông Nam Á, CHLB Đức ngày càng coi trọng vai trò và vị thế của Việt Nam. Tư duy về quyền lực và ảnh hưởng của CHLB Đức có những đặc điểm riêng và vẫn còn nhạy cảm do lịch sử để lại.²⁰ Quan hệ đối ngoại của Đức vì thế hướng tới thúc đẩy hợp tác khu vực và trách nhiệm của quốc gia trong các vấn đề an ninh toàn cầu.²¹ CHLB Đức đặt quan hệ với Việt Nam trong tổng thể chiến lược với khu

²⁰ Felix Berenskötter & Holger Stritzel, "Welche Macht darf es denn Sein? Tracing 'Power' in German Foreign Policy Discourse," *German Politics*, 1/7/2019, <https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/09644008.2019.1631808>.

²¹ Jamie Gaskarth, Kai Oppermann, "Clashing Traditions: German Foreign Policy in a New Era," *International Studies Perspectives*, 2019, <https://doi.org/10.1093/isp/ekz017>

vực, coi Việt Nam là nhân tố kết nối quan hệ của CHLB Đức với các nước trong khu vực. Nhiều lực lượng chính trị ở Đức xác định Việt Nam với một thị trường rộng lớn hơn 90 triệu dân đang phát triển mạnh mẽ trong khu vực, có vị trí địa chiến lược quan trọng, ổn định về chính trị và xã hội phù hợp cho các hoạt động kinh tế và đầu tư.²² Bên cạnh đó, Việt Nam có vai trò ngày càng tăng trong ASEAN và các tổ chức quốc tế khác. Điều đặc biệt là trong năm 2020 này, CHLB Đức sẽ kỷ niệm 30 năm ngày thống nhất nước Đức và Việt Nam sẽ kỷ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Không chỉ vậy, cả Việt Nam và CHLB Đức đều đang đảm nhận những vị trí quan trọng tại các diễn đàn đa phương, bao gồm Chủ tịch Liên minh châu Âu 2020 và Chủ tịch ASEAN 2020 và vị trí Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

Đối với Việt Nam, trong quá trình triển khai chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa, là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế theo tinh thần Nghị quyết của Đại hội 12, CHLB Đức là một trong những đối tác quan trọng mà Việt Nam cần đẩy mạnh quan hệ.²³ Trên các lĩnh vực an ninh và chính trị, kinh tế, giáo dục và đào tạo... hợp tác chặt chẽ với CHLB Đức mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho Việt Nam. Theo các thống kê được công bố, CHLB Đức là một cường quốc kinh tế lớn mạnh nhất châu Âu và xếp hạng thứ tư trên thế giới về GDP sau Mỹ, Trung Quốc và Nhật Bản, đứng thứ ba thế giới về hoạt động xuất - nhập khẩu.²⁴ CHLB Đức có nhiều thế mạnh vượt trội về các lĩnh vực khoa học, công nghệ, nghiên cứu và đào tạo. CHLB Đức còn có nhiều tập đoàn công nghiệp đa quốc

²² Duong Thi Tinh, "Developing Trade Relations between Vietnam-Germany," *VNU Journal of Science: Economics and Business* số 33 (5E), (2017).

²³ Phạm Quang Minh, *Chính sách đối ngoại đổi mới của Việt Nam (1986-2015)* (Hà Nội: Nhà xuất bản Thế giới, 2019).

²⁴ Raphael Zedel, "Germany at a glance," *Quickonomics*, ngày 8/10/2017, truy cập ngày 15/03/2020, <https://quickonomics.com/german-economy-at-a-glance-infographic>.

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

gia như Allianz, Daimler AG, BMW, Robert Bosch GmbH, Deutsche Telekom, Siemens AG, Commerzbank, Deutsche Post DHL... Với vị trí địa lý nằm ở trung tâm châu Âu, chung đường biên giới với các nước như Thụy Sĩ, Áo, Séc, Pháp, Ba Lan, Bỉ, và Lúc-xăm-bua, CHLB Đức có thể là một cửa ngõ quan trọng cho hàng hóa Việt Nam xuất sang các nước thuộc Liên minh châu Âu.

Đáng chú ý là việc đàm phán và ký kết Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA), một Hiệp định được cho là toàn diện, có chất lượng cao và đảm bảo sự công bằng cho lợi ích của cả Việt Nam và các nước thuộc Liên minh châu Âu, trong đó có CHLB Đức và đặc biệt là có tính đến những chênh lệch trong trình độ phát triển kinh tế của Việt Nam, chứng tỏ nỗ lực và quyết tâm của Việt Nam trong việc thúc đẩy mạnh mẽ sự hội nhập vào nền kinh tế thế giới. Với lộ trình dự kiến sau khi được Quốc hội Việt Nam thông qua vào khoảng tháng 6/2020, Hiệp định EVFTA sẽ chính thức đi vào thực thi từ ngày 1/7/2020, hứa hẹn mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho Việt Nam cũng như EU, như Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã phát biểu khi chứng kiến lễ ký kết Hiệp định Thương mại Tự do (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ Đầu tư (EVIPA) vào ngày 30/06/2019 tại trụ sở Chính phủ: “Hai Hiệp định quan trọng này sẽ như là đường cao tốc quy mô lớn, hiện đại nối gần hơn nữa EU và Việt Nam và từ đây người dân hai Bên dễ dàng hợp tác, giao lưu; doanh nghiệp hai Bên có thể thuận lợi tiếp cận thị trường của nhau.”²⁵ Trước hết, những cam kết mở cửa thị trường mạnh mẽ theo quy định tại Hiệp định EVFTA tạo điều kiện thuận lợi tăng cường quan hệ thương mại Việt Nam - EU, giúp gia tăng hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường EU và giúp EU mở rộng thị trường tại các nước ASEAN. Đặc biệt, thông qua việc thực thi Hiệp định EVFTA, Việt

²⁵ Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, “Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chứng kiến lễ ký EVFTA và IPA,” *Trang thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức*, truy cập ngày 23/03/2020, <http://www.vietnambotschaft.org/thu-tuong-nguyen-xuan-phuc-chung-kien-le-ky-evfta-va-ipa/>.

Nam và các nước thành viên của EU có thể khai thác lợi thế của từng nước để tiếp tục đẩy mạnh quan hệ thương mại song phương. Điều này đã được ông Peter Altmaier, Bộ trưởng Kinh tế và Năng lượng CHLB Đức khẳng định: “Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao với tiềm năng thị trường rất lớn cho các sản phẩm và dịch vụ châu Âu” và “việc Nghị viện châu Âu thông qua hai thỏa thuận này với Việt Nam là tín hiệu quan trọng cho thương mại tự do cũng như chống lại chủ nghĩa bảo hộ”.²⁶ Bên cạnh đó, để có thể khai thác nhiều ưu đãi mà Hiệp định EVFTA có thể mang lại, các cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các doanh nghiệp Việt Nam cần nỗ lực tuân thủ quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, hàng rào vệ sinh an toàn thực phẩm và các vấn đề kỹ thuật khác. Đây cũng chính là cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam nỗ lực cải thiện chất lượng, mẫu mã, dịch vụ... nhằm chinh phục thị trường EU. Trên thực tế, các Bộ, Ban và ngành Việt Nam đang tích cực xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để có thể sớm hướng dẫn các doanh nghiệp thực thi Hiệp định EVFTA khi có hiệu lực.

Thách thức

Một trong những trở ngại trong quan hệ giữa Việt Nam và CHLB Đức là hai nước có hệ thống chính trị - xã hội khác biệt, điều có thể làm nảy sinh các mâu thuẫn trong quá trình hợp tác giữa hai nước.²⁷ Trong những năm qua, CHLB Đức và Việt Nam đã có nhiều đối thoại và hợp tác ở các cấp khác nhau, cả ở cấp độ song phương và đa phương trên các lĩnh vực như nhân quyền và hợp tác xây dựng nhà nước pháp quyền. Tuy nhiên, giữa hai nước vẫn còn nhiều vấn đề khác biệt cần trao đổi tiếp

²⁶ Mạnh Hùng - Trần Hiếu, “Bộ trưởng Kinh tế Đức: EVFTA mở ra tiềm năng cho doanh nghiệp châu Âu,” *Tạp chí Tài chính*, ngày 13/2/2020, truy cập ngày 23/02/2020, <http://tapchitaichinh.vn/su-kien-noi-bat/bo-truong-kinh-te-duc-evfta-mo-ra-tiem-nang-to-lon-cho-doanh-nghiep-chau-au-318860.html>.

²⁷ Lai Quoc Khanh (bt.) *The State of Law: Comparative Perspectives on the Rule of Law in Germany and Vietnam*, (Düsseldorf: Nhà xuất bản Đại học Düsseldorf, 2017).

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

trong thời gian tới.²⁸ Đáng chú ý, một số lực lượng ở CHLB Đức vẫn tìm cách vận động ngăn cản chính phủ Đức hợp tác với Việt Nam vì các lý do dân chủ, nhân quyền.

Bên cạnh đó, quan hệ Việt Nam - CHLB Đức cũng đối mặt với một số khó khăn phát sinh từ thực tiễn triển khai và thúc đẩy quan hệ giữa hai nước. Một ví dụ là tình hình virus Covid-19 hiện nay phát triển nhanh chóng và khó lường trên toàn thế giới. Các hoạt động xuất, nhập khẩu, lưu thông, vận chuyển hàng hóa, hành khách, chuỗi cung ứng toàn cầu đang bị trì trệ. Nhiều lĩnh vực như kinh tế, giao thông, vận tải, y tế, giáo dục, giải trí và du lịch bị ảnh hưởng nặng nề. Nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp trên địa bàn có dịch phải thu hẹp sản xuất kinh doanh hoặc tạm ngừng hoạt động. Dịch Covid-19 được dự báo sẽ gây nhiều tác động tiêu cực đến sự phát triển về quan hệ đầu tư, thương mại... giữa Việt Nam và CHLB Đức.

Thúc đẩy quan hệ Việt - Đức trong thời gian tới

Từ những phân tích trên, có thể thấy hai nước có nhu cầu thúc đẩy quan hệ trong thời gian tới, cả ở cấp chiến lược và đặc biệt trong hiện thực hóa các dự án cụ thể. Mặc dù có những thời điểm khó khăn, căng thẳng trong quan hệ Việt Nam - CHLB Đức, song vượt lên tất cả, quan hệ hai nước tiếp tục được khẳng định và được vun đắp bằng chất liệu mới.²⁹ Kế hoạch Hành động Việt Nam - CHLB Đức giai đoạn 2019-2021 là cơ sở để định hướng, đưa quan hệ Việt Nam - CHLB Đức có nhiều bước phát triển mới, sâu rộng hơn trên tất cả các lĩnh vực. Trong thời gian tới, hai nước cần triển khai, cụ thể hóa nội hàm quan hệ đối tác

²⁸ Các cơ quan đại diện CHLB Đức tại Việt Nam, “Đôi thoại nhà nước pháp quyền Đức - Việt,” *Trang thông tin điện tử của các cơ quan đại diện Nhà nước CHLB Đức tại Việt Nam*, truy cập ngày 23/03/2020, <https://vietnam.diplo.de/vn-vi/themen/quan-he-song-phuong-duc-viet/doi-tohai-nha-nuoc-phap-quyen-duc-viet/1258374>.

²⁹ Ngoại trưởng Heiko Maas phát biểu dịp đón Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh thăm vào ngày 20-21/02/2019.

chiến lược, tiếp tục đưa quan hệ song phương phát triển vững chắc, đi vào chiều sâu, thực chất. Một số lĩnh vực cần được ưu tiên trong thời gian tới gồm:

Tích cực phối hợp song phương tại các diễn đàn khu vực và quốc tế trong những năm tới, trước mắt là trong giai đoạn Việt Nam giữ vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không thường trực tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc 2020-2021. Một trong những nhiệm vụ hai nước có thể thúc đẩy hợp tác là nêu cao vai trò của luật pháp quốc tế, xây dựng trật tự quốc tế và khu vực dựa trên luật lệ, trong đó nhấn mạnh tự do, an toàn hàng hải, hàng không trên biển, trong đó có vấn đề Biển Đông.

Hai nước có thể nâng cao hiệu quả của cơ chế đối thoại, tham vấn chính sách giữa hai Bộ Ngoại giao. Các cơ chế đối thoại này là một phần quan trọng trong quan hệ giữa hai nước.

Hai nước cũng cần tăng cường các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật, triển lãm, phim ảnh, văn học... nhân dịp kỷ niệm 45 năm quan hệ ngoại giao Việt Nam - CHLB Đức.

Việt Nam và Đức cũng cần đẩy mạnh hợp tác giữa các địa phương hai nước, giữa các thành phố, bang của CHLB Đức với các tỉnh, thành phố của Việt Nam và thường xuyên tổ chức các chương trình kết nối giữa doanh nghiệp và địa phương của hai nước.

Giao lưu nhân dân cũng là một ưu tiên cần được tiếp tục đẩy mạnh giữa Việt Nam và CHLB Đức khi hiện có hơn 120.000 người Việt Nam đang làm ăn sinh sống tại CHLB Đức, trong đó có nhiều người đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy quan hệ giữa hai bên./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Anh Thư. “Tuyển chọn điều dưỡng viên đi làm việc tại các bệnh viện của CHLB Đức.” Lao động online, ngày 17/04/2017. <https://laodong.vn/archived/tuyen-chon-dieu-duong-vien-di-lam-viec-tai-cac-benh-vien-cua-chlb-duc-718915.ldo>, truy cập ngày 25/03/2020.
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư. “Báo cáo tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài tháng 1 năm 2020.” Trang thông tin chính thức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam, ngày 25/01/2020, truy cập ngày 16/03/2020. <http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=45362&idcm=208>.
3. Các cơ quan đại diện CHLB Đức tại Việt Nam. “Đối thoại nhà nước pháp quyền Đức - Việt.” Trang thông tin điện tử của các cơ quan đại diện Nhà nước CHLB Đức tại Việt Nam, truy cập ngày 23/03/2020. <https://vietnam.diplo.de/vn-vi/themen/quanhesongphuongducviet/doithoainhanuoc>
4. Claire Sutherland. Soldered states: nation-building in Germany and Vietnam. Manchester: Nhà xuất bản Đại học Manchester University, 2010.
5. Đại học Việt Đức. “Đại học Việt Đức đẩy mạnh công tác nghiên cứu.” Trang thông tin chính thức của trường Đại học Việt Đức, ngày 2/3/2020, truy cập ngày 25/03/2020. https://vgu.edu.vn/vi/new-model-university?title=Truong-Dai-hoc-Viet-Duc-day-manh-cong-tac-Nghien-cuu&id-bai-viet=4264020&pid=CmsHienThiBaiViet_WAR_cmsportlet_INSTANCE_Ui9vxs95kvTY&reCall=1.
6. Đại sứ Đoàn Xuân Hưng. “Việt Nam được mời tham dự Hội nghị thượng đỉnh G20 tại Đức.” Dân trí, ngày 16/02/2017, truy cập ngày

23/2/2020. <https://dantri.com.vn/chinh-tri/viet-nam-duoc-moi-tham-du-hoi-nghi-thuong-dinh-g20-tai-duc-20170216070837273.htm>.

7. Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức. “Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh thăm CHLB Đức.” Trang thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, truy cập ngày 23/02/2020. <http://www.vietnambotschaft.org/3896/>.
8. Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức. “Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chứng kiến lễ ký EVFTA và IPA.” Trang thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, truy cập ngày 23/03/2020. <http://www.vietnambotschaft.org/thu-tuong-nguyen-xuan-phuc-chung-kien-le-ky-evfta-va-ipa/>.
9. Đặng Hoàng Linh. “Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Đức hướng tới tương lai.” *Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế* 118, số 3 (09/2019).
10. Duong Thi Tinh. “Developing Trade Relations between Vietnam-Germany.” *VNU Journal of Science: Economics and Business* số 33(5E) (2017).
11. Felix Berenskötter & Holger Stritzel, “Welche Macht darf es denn Sein? Tracing ‘Power’ in German Foreign Policy Discourse,” *German Politics*, 1/7/2019, <https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/09644008.2019.1631808>.
12. Frank-Walter Steinmeier. “Germany’s New Global Role.” *Foreign Affairs*, July/August 2016. <https://www.foreignaffairs.com/articles/europe/2016-06-13/germany-s-new-global-role>, truy cập ngày 09/03/2020.
13. Hoàng Mạnh. “Việt Nam sẽ đưa 250 điều dưỡng viên sang CHLB Đức giai đoạn 2016-2017.” *Dân trí*, ngày 6/5/2016, truy cập ngày 25/03/2020. <https://dantri.com.vn/viec-lam/vn-se-dua-250-dieu->

Nghiên cứu Quốc tế số 1 (120)

duong-vien-sang-chlb-duc-giai-doan-2016-2017-20160506184208736.htm.

14. Jamie Gaskarth, Kai Oppermann. "Clashing Traditions: German Foreign Policy in a New Era." *International Studies Perspectives*, 2019. <https://doi.org/10.1093/isp/ekz017>
15. Lai Quoc Khanh (bt.). *The State of Law: Comparative Perspectives on the Rule of Law in Germany and Vietnam*. Düsseldorf: Nhà xuất bản Đại học Düsseldorf, 2017.
16. Lê Hải Triều và Phạm Thế Phương. "Báo cáo hồ sơ thị trường Đức." tháng 10/2015, truy cập ngày 24/03/2020. <http://www.trungtamwto.vn/upload/files/fta/196-chua-ky-ket/199-viet-nam---eu-evfta/247-an-pham---tai-lieu/Bao%20cao%20ho%20so%20thi%20truong%20Duc.pdf>
17. Lê Hải Triều và Phạm Thế Phương. "Báo cáo hồ sơ thị trường Đức." tháng 10/2015, truy cập ngày 24/03/2020. <http://www.trungtamwto.vn/upload/files/fta/196-chua-ky-ket/199-viet-nam---eu-evfta/247-an-pham---tai-lieu/Bao%20cao%20ho%20so%20thi%20truong%20Duc.pdf>
18. Mạnh Hùng và Trần Hiếu. "Bộ trưởng Kinh tế Đức: EVFTA mở ra tiềm năng cho doanh nghiệp châu Âu." *Tạp chí Tài chính*, ngày 13/2/2020, truy cập ngày 23/02/2020. <http://tapchitaichinh.vn/su-kien-noi-bat/bo-truong-kinh-te-duc-evfta-mo-ra-tiem-nang-to-lon-cho-doanh-nghiep-chau-au-318860.html>.
19. Phạm Quang Minh. *Chính sách đối ngoại đổi mới của Việt Nam (1986-2015)*. Hà Nội: Nhà xuất bản Thế giới, 2019.
20. Các cơ quan đại diện CHLB Đức tại Việt Nam. "Đối thoại nhà nước pháp quyền Đức-Việt." Trang thông tin điện tử của các cơ quan đại diện nhà nước CHLB Đức tại Việt Nam, truy cập ngày 23/03/2020.

<https://vietnam.diplo.de/vn-vi/themen/quan-he-song-phuong-duc-viet/doi-thoi-nha-nuoc-phap-quyen-duc-viet/1258374>.

21. Raphael Zedel, "Germany at a glance", Quickonomics, ngày 8/10/2017, <https://quickonomics.com/german-economy-at-a-glance-infographic/>, truy cập ngày 15/03/2020.
22. Thái Bình. "Xuất nhập khẩu giữa Việt Nam với thành viên EVFTA nhìn từ số liệu hải quan." Hải quan online, ngày 13/02/2020. <https://haiquanonline.com.vn/xuat-nhap-khau-giua-viet-nam-voi-thanh-vien-evfta-nhin-tu-so-lieu-hai-quan-120143.html>, truy cập ngày 15/02/2020
23. Thúy Quyên. "Việt Nam đánh giá cao sự hợp tác của ngân hàng KfW." Trang thông tin chính thức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam, ngày 17/03/2019, truy cập ngày 25/03/2020. <http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=42607>.
24. Văn phòng Đối ngoại Liên bang. "Đức và Việt Nam: mối quan hệ song phương." ngày 17/02/2020, truy cập ngày 24/02/2020. <https://www.auswaertiges-amt.de/en/aussenpolitik/laenderinformationen-/vietnam-node/vietnam/231760>.